

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2019/HS-ST
Ngày 26-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Hoàng Thanh Mai
+ Ông Nguyễn Xuân Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Bích Liên- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2019/TLST-ST ngày 09/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2019/QĐXXST-HS ngày 02/8/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn B; sinh ngày 20 tháng 8 năm 2000, tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trường S (*chết*) và bà Mai Thị L; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/4/2019 cho đến nay. *Có mặt*

2. Cao Tiến A; sinh ngày 20 tháng 11 năm 2000, tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn X, xã M, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Viết T và bà Hồ Thị T; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/4/2019 cho đến nay. *Có mặt*

- Bị hại: Trường Trung học cơ sở Mỹ Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình- Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn C- Hiệu trưởng.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bùi Viết T, sinh ngày 30/5/2001; Địa chỉ: Thôn Y, xã M, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

+ Nguyễn Danh L, sinh ngày 22/3/2002; Địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

+ Nguyễn Thị X, sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 22/3/2017, Bùi Viết T (sinh ngày 30/5/2001), Cao Tiến A (sinh ngày 20/11/2000), Nguyễn Văn B (sinh ngày 20/8/2000) và Nguyễn Danh L (sinh ngày 22/3/2003) đang ngồi chơi tại nhà Bùi Viết T thì T rủ mọi người đến trường Trung học cơ sở Mỹ Trạch trộm cắp tài sản và được cả nhóm đồng ý. Đến khoảng 01 giờ ngày 23/3/2017 T mang theo một kim cộng lực và điều khiển xe Supper Cup của Nguyễn Danh L chở B, L, A đến khu vực Trường tiểu học Mỹ Trạch đậu xe máy rồi cả nhóm đi bộ đến Trường Trung học cơ sở Mỹ Trạch vào khu vực phòng kế toán. T dùng kim cộng lực cắt dây chốt khóa mở cửa rồi cả 04 người đi vào trong phòng lục tìm tài sản. Khoảng 10 phút sau, T phát hiện bên trong tủ gỗ có một túi xách màu đen có tiền nên lấy và báo với mọi người đã tìm thấy tài sản. Cả nhóm đi bộ đến lấy xe rồi chở nhau đến một ngọn đồi thuộc thôn 7, Mỹ Trạch. Lúc này, L chạy xe về nhà còn T mở túi xách lấy tiền ra kiểm tra thì được 26 triệu đồng. T chia cho B 7.000.000 đồng, A 8.500.000 đồng, T 7.500.000 đồng, L 3.000.000 đồng. Sau khi chia tiền xong, Cao Tiến A đem túi xách đến vứt tại một con suối trên đồi rồi cả nhóm đi về. Sáng hôm sau T đưa 3.000.000 đồng cho L.

Thủ quỹ Trường Trung học cơ sở Mỹ Trạch báo mất tổng số tiền 33.980.000 đồng chia làm 02 cọc, một cọc 26.000.000 đồng và 01 cọc 7.980.000 đồng bỏ vào 02 ngăn khác nhau của túi xách. Sau khi lấy trộm túi xách T mở túi xách ra lấy 01 cọc tiền 26.000.000 đồng chia nhau mà không kiểm tra các ngăn còn lại. Quá trình điều tra không đủ căn cứ để khẳng định các đối tượng lấy trộm 33.980.000 mà chỉ đủ căn cứ xác định các đối tượng lấy trộm 26.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Kim cộng lực T sử dụng để cắt dây khóa là của đoàn thợ xây nhà T, sau khi thực hiện xong T đã để kim cộng lực lại chỗ củ, hiện đoàn thợ xây đã chuyển đi nơi khác nên không thu giữ được. Túi xách Cao Tiến A đem đến vứt tại một con suối trên đồi thuộc thôn 7, Mỹ Trạch, Cơ quan CSĐT công an huyện Bố Trạch đã truy tìm nhưng không thấy.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại khai mất trộm 33.980.000 đồng và các bị cáo Nguyễn Văn B, Cao Tiến A cùng Bùi Viết T và Nguyễn Danh L và người đại diện đã tự nguyện bồi thường số tiền 33.980.000 đồng cho trường Trung học cơ sở Mỹ Trạch theo thỏa thuận.

Cáo trạng số: 53/CT-VKSBT ngày 08/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố các bị cáo Nguyễn Văn B, Cao Tiến A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 BLHS năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 100 của Bộ Luật hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án đối với cả hai bị cáo, xử phạt: Nguyễn Văn B và Cao Tiến A với mức án tù 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Không áp dụng biện pháp khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo; Về trách nhiệm dân sự miễn xét và buộc các bị cáo phải chịu phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện bị hại không có yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và có hình phạt phù hợp với lứa tuổi của các bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình đã gây ra là vi phạm pháp luật, nên rất ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét để được hưởng chính sách khoan hồng của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, tang vật vụ án được thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do động cơ háms lợi và ý thức coi thường pháp luật,

ngày 22/3/2017 Nguyễn Văn B, Cao Tiến A, Bùi Viết T và Nguyễn Danh L đã có hành vi lén lút đột nhập vào trường Trung học cơ sở Mỹ Trạch lấy trộm số tiền 26.000.000 đồng. (Hai mươi sáu triệu đồng).

Trong vụ án này có 04 đối tượng cùng tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nhưng tại thời điểm các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội Bùi Viết T và Nguyễn Danh L chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Các đối tượng cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội đều giữ vai trò là người thực hành tích cực, nhưng không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ trong khi thực hiện hành vi phạm tội nên chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có tổ chức.

Với hành vi cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị như trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại thời điểm phạm tội các bị cáo đều là người chưa thành niên, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, các bị cáo phạm tội do bị lôi kéo, rủ rê. Tuy nhiên, xuất phát từ động cơ háms lợi, các bị cáo cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, tổ chức được pháp luật hình sự bảo vệ; gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội các bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe đối với các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng được thể hiện nhân thân không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo luôn có thái độ thành khẩn trong khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Tại thời điểm phạm tội các bị cáo đều là người chưa thành niên, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã liên đới bồi thường toàn bộ thiệt hại đã gây ra và được phía bị hại có đơn bãi nại. Ngoài ra, bị cáo Cao Tiến A có bố đẻ là ông Cao Viết T là thương binh; bị cáo Nguyễn Văn B có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận như sau: Bố, mẹ của bị cáo trong lúc làm vườn đã bị bom nổ nên bố mất đột ngột, mẹ bị thương nặng đang phải điều trị, hiện tại chưa đi lại được. Vì vậy, các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo B và A đều là người chưa thành niên, nên Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại Điều 91, Điều 100 của Bộ Luật hình sự để xem xét áp dụng loại hình phạt phù hợp đối với các

bị cáo. Các bị cáo có hơn 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, nên xét thấy chưa cần thiết cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao các bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng quy định pháp luật và có đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với các bị cáo nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo tự sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội. Các bị cáo không phải chịu khấu trừ thu nhập theo quy định tại khoản 2 Điều 100 của Bộ Luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại theo thỏa thuận, hiện tại không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Liên quan đến vụ án có Bùi Viết T, sinh ngày 30/5/2001 và Nguyễn Danh L, sinh ngày 22/3/2003 là những đối tượng cùng tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với B và A. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội T và L chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng quy định pháp luật. Nhưng tại phiên tòa cần nghiêm khắc phê bình, nhắc nhở nhằm giáo dục tuyên truyền về ý thức chấp hành pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 100 của Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án đối với 02 bị cáo, tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn B, Cao Tiến A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt: Nguyễn Văn B 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã Liên Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nhận được Bản án và Quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho UBND xã Liên Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình và gia đình có trách nhiệm phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt: Cao Tiến A 15 (*Mười lăm*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã Mỹ Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nhận được Bản án và Quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao bị cáo Cao Tiến A cho UBND xã Mỹ Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình và gia đình có trách nhiệm phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn B, Cao Tiến A mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Phòng PV 06 CA tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- CA huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo, ĐDBH;
- UBND xã Liên Trạch, Bố Trạch, QB;
- UBND xã Mỹ Trạch, Bố Trạch, QB;
- Lưu: HSVA, VP, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Trung Thành

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA**

Hoàng Thanh Mai Nguyễn Xuân Thịnh

Trần Trung Thành